TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NÚI THÀNH** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2020/HSST
Ngày 25-11-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÚI THÀNH, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Hoàng Trà**
Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Dương Minh Ngọc**
Bà **Phan Thị Thanh Dung**

- Thư ký phiên toà: Ông **Đặng Tư Thình** – Thư ký Toà án nhân dân huyện Núi Thành;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành tham gia phiên tòa:
Ông **Nguyễn Trọng Nghĩa** – Kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 11 năm 2020, tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 49/2020/HSST ngày 05 tháng 10 năm 2020 theo quyết Đ đưa vụ án ra xét xử số 56/2020/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2020 đối với:

Bị cáo **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1999 tại huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi; Nơi cư trú: thôn Đông Lỗ, xã Bình Thuận, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hoá: 6/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Công Chính, sinh năm 1975; Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị tạm giữ ngày 20 tháng 02 năm 2020, chuyển sang tạm giam từ ngày 26 tháng 02 năm 2020 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Ông **Ngô Minh H**, sinh năm 1992; vắng mặt

Địa chỉ: thôn An Hải Tây, xã Tam Quang, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam;

- Ông **Nguyễn Tài Đ**, sinh năm 1995; vắng mặt

Địa chỉ: thôn An Long, xã Tam Nghĩa, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam;

- Ông **Võ Ngọc H1**, sinh năm 1985; vắng mặt

Địa chỉ: thôn Đông Lỗ, xã Bình Thuận, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi

Người bào chữa của bị cáo Nguyễn Thị H:

Ông Trịnh Văn Hoàng – Trợ giúp viên trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Nam; có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 19 tháng 02 năm 2020, Nguyễn Thị H cùng với Ngô Minh H đến nhà nghỉ Thái Bảo ở xã Bình Nguyên, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi thuê phòng nghỉ. Đến khoảng 12 giờ 30 phút ngày 20 tháng 02 năm 2020 thì H gọi H dậy đi cùng với H đến nhà nghỉ Phượng Hoàng ở thôn Hòa Đông, xã Tam Nghĩa, huyện Núi Thành để bán ma túy cho Nguyễn Tài Đ. Sau khi trả phòng, H mượn xe máy nhãn hiệu Wave, màu xanh không có biển kiểm soát của Võ Ngọc H1 chở H đi đến điểm hẹn. Khi đến khu vực ngã ba Dốc Sỏi thì H cho xe dừng lại và lấy ra 01 gói ni lông trong suốt bên trong có chứa chất rắn tinh thể màu trắng và 01 túi xách da màu đen đưa cho H cất giữ. H bỏ gói tinh thể màu trắng vào tay áo bên phải đang mặc và đeo túi xách lên người rồi cả hai cùng đi trên quốc lộ 1A đến đoạn gần nhà nghỉ Hoàng Anh thì thấy Đ chạy xe ngược chiều đi đến nên H hỏi H "anh bán ma túy đá cho Đ hả" thì H trả lời "ừ". Lúc này H nghi ngờ có Công an bám theo nên lấy điện thoại gọi cho Đ nói "Đ hả, hình như có Công an bám theo mi đó" và bảo Đ đến ngã ba Biển Rạng đợi H. Sau đó H điều khiển xe chở H đi đến khu vực Resort Thiên Đàng rồi dừng lại gọi điện bảo Đ đến nhưng xe của Đ hết xăng nên Đ bảo H chạy đến ngã ba Biển Rạng để giao ma túy. H điều khiển xe chở H đến ngã ba Biển Rạng gặp Đ và H bảo H lấy gói ma túy đưa cho Đ và nhận tiền. Khi H và Đ chuẩn bị giao ma túy nhận tiền thì bị Công an bắt quả tang còn H điều khiển xe máy bỏ chạy. Quá trình điều tra H khai nhận hành vi mua bán ma túy với Đ nên Công an huyện Núi Thành đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và tạm giữ các đồ vật liên quan.

Tang vật tạm giữ trên người của Nguyễn Thị H bao gồm:

- 01 túi ni lông trong suốt, kích thước 3,9cm x 2,5cm bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu oppo màu trắng, màn hình cảm ứng; 01 miếng ni lông trong suốt có kích thước 5,9cm x 8,4cm và 01 gói ni lông trong suốt kích thước 4,2cm x 01cm; 01 cái kéo bằng kim loại màu trắng dài 10cm; 02 ống hút nhựa màu trắng dài 9,5cm mỗi cái đều nhọn một đầu.

Tạm giữ trên người của Nguyễn Tài Đ:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu xanh, bên trong có sim số 0919414598 và số tiền 300.000đ

Tạm giữ xe máy nhãn hiệu Wave màu xanh không có biển kiểm soát, số máy 80060292, số khung 460292 do Ngô Minh H bỏ lại sau khi bỏ chạy;

Tại bản kết luận giám Đ số 19/PC09 ngày 25 tháng 02 năm 2020 của phòng Kĩ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam kết luận: Chất rắn màu trắng (dạng tinh thể) niêm phong có trong phong bì gửi giám Đ không tìm thấy các chất ma túy tH gặp, có khối lượng mẫu 1,043gam.

Ngày 08 tháng 9 năm 2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Núi Thành ra quyết Đ giám Đ bổ sung, gửi phong bì niêm phong số 19/PC09 ký hiệu A đến Phân Viện khoa học hình sự tại Đà Nẵng để giám Đ chất bên trong. Tại bản kết luận giám Đ số 951/C09-Đ2 ngày 16 tháng 9 năm 2020 của Phân viện khoa học hình sự tại Đà Nẵng kết luận: mẫu chất rắn dạng tinh thể màu trắng ký hiệu A gửi giám Đ có Natri tetraborat (thành phần chính của Hàn the) không tìm thấy các chất ma túy và tiền chất;

Cáo trạng số 38/CT-VKS ngày 30 tháng 9 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị H về tội *"mua bán trái phép chất ma túy"* theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251 và điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 và điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy toàn bộ mẫu vật còn lại sau giám Đ trong phong bì niêm phong số 951/C09C-Đ2; 01 miếng ni lông trong suốt có kích thước 5,9cm x 8,4cm và 01 gói ni lông trong suốt kích thước 4,2cm x 01cm; 01 cái kéo bằng kim loại màu trắng dài 10cm; 02 ống hút nhựa màu trắng dài 9,5cm mỗi cái đều nhọn một đầu. Đề nghị trả lại cho bị cáo H 01 điện thoại di động nhãn hiệu oppo màu trắng, màn hình cảm ứng. Đề nghị tích thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu xanh, bên trong có sim số 0919414598 và số tiền 300.000đ;

Người bào chữa thống nhất với cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo có nhân thân tốt, tuổi đời còn trẻ, phạm tội lần đầu, trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Hoàn cảnh gia đình bị cáo hết sức khó khăn thuộc diện hộ nghèo, bị cáo không có mẹ và đang nuôi hai con nhỏ. Trong vụ án này bị cáo chỉ đóng vai trò giúp sức không đáng kể, chỉ tin tưởng Ngô Minh H nên giúp cho H đưa ma túy cho Đ. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s, i khoản 1 khoản 2 điều 51, điều 52 và điều 54 Bộ luật hình sự xử bị cáo dưới mức hình phạt của bị cáo đang bị truy tố

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố, không tranh luận gì chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm về nuôi con.

NHẬN Đ CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận Đ như sau:

[1] Về hành vi, quyết Đ tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Núi Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục

quy Đ của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết Đ của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Vì vậy, các hành vi, quyết Đ tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy Đ của pháp luật;

[2] Xét hành vi của bị cáo gây ra đối chiếu với kết luận điều tra và Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, Hội đồng xét xử thấy: Vào lúc 13 giờ 50 phút ngày 20 tháng 02 năm 2020 tại khu vực Biển Rạng xã Tam Quang, huyện Núi Thành, khi Nguyễn Thị H cùng với Ngô Minh H đang thực hiện hành vi mua bán 01 gói ma túy đá cho Nguyễn Tài Đ với giá 300.000đ thì bị Công an huyện Núi Thành bắt quả tang H và Đ còn H điều khiển xe máy bỏ chạy.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản vi phạm, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm ra, tranh luận công khai tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận hành vi bán ma túy của bị cáo H cho Đ để thu tiền đã đủ yếu tố cấu thành tội *"mua bán trái phép chất ma túy"* quy Đ tại điều 251 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Núi Thành khởi tố vụ án, khởi tố bị can và Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật;

[3] Xét tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra thấy rằng: Ma túy là một trong các chất gây nghiện quy Đ trong các danh mục các chất ma túy mà Nhà nước ta nghiêm cấm sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán và sử dụng trái phép vì những ảnh hưởng tiêu cực gây ra cho con người và hệ lụy đối với xã hội. Bị cáo biết tác hại của ma túy gây ra nhưng vẫn mua về sử dụng và bán cho người khác. Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng vì đã xâm phạm trực tiếp đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất gây nghiện, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương, gây hoang mang, lo sợ cho quần chúng nhân dân, gây ra nhiều hệ lụy cho xã hội. Vì vậy cần áp dụng mức hình phạt tương xứng để có điều kiện răn đe, giáo dục bị cáo và để phòng ngừa chung cho toàn xã hội;

[4] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: bị cáo xuất thân là nhân dân lao động; Sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cãi; Bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, hiện tại bị cáo đang nuôi 02 con nhỏ, gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo ở địa phương. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy Đ tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy Đ tại điều 51, bị cáo là người giúp sức có vai trò không đáng kể nên Hội đồng xét xử áp dụng điều 54 Bộ luật hình sự xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt bị truy tố;

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn Đ. Vì vậy, Hội

đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy Đ tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự;

[6] Về xử lý vật chứng:

- Toàn bộ mẫu vật còn lại sau giám Đ trong phong bì niêm phong số 951/C09C-Đ2; 01 miếng ni lông trong suốt có kích thước 5,9cm x 8,4cm và 01 gói ni lông trong suốt kích thước 4,2cm x 01cm; 01 cái kéo bằng kim loại màu trắng dài 10cm; 02 ống hút nhựa màu trắng dài 9,5cm mỗi cái đều nhọn một đầu. Đây là tang vật liên quan đến vụ án nhưng không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu oppo màu trắng, màn hình cảm ứng của Nguyễn Thị H không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu xanh, bên trong có sim số 0919414598 của Nguyễn Tài Đ là công cụ liên lạc để thực hiện hành vi mua bán ma túy nhưng vẫn còn giá trị nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước;

[7] Đối với số tiền 300.000đ của Nguyễn Tài Đ dùng để mua ma túy nên tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước;

[8] Đối với xe máy nhãn hiệu Wave màu xanh không có biển kiểm soát, số máy 80060292, số khung 460292 chưa xác Đ được chủ sở hữu và các vấn đề liên quan nên giao cho Công an huyện Núi Thành giải quyết theo quy Đ;

[9] Đối với Nguyễn Tài Đ đã có hành vi mua ma túy để sử dụng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính nên Hội đồng xét xử không xem xét;

[10] Đối với người thanh niên tên Ba đã bán ma túy cho bị cáo H hiện vẫn chưa xác Đ được lai lịch nên Hội đồng xét xử không xem xét;

[11] Đối với Ngô Minh H đến nay chưa xác minh được nên Cơ quan điều tra tách ra xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét;

[12] Ông Võ Ngọc H1 không biết H mượn xe là để đi mua bán ma túy nên Hội đồng xét xử không xem xét;

[13] Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy Đ tại điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban tH vụ Quốc hội;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT Đ:

Căn cứ khoản 1 điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 54; điều 38 và điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, điều 136, điều 331, điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban tH vụ Quốc hội; Khoản 1 mục 1 danh mục án phí lệ phí Tòa án;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H 12 (mười hai) tháng tù về tội *"mua bán trái phép chất ma túy"*. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 20 tháng 02 năm 2020.

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ mẫu vật còn lại sau giám Đ trong phong bì niêm phong số 951/C09C-Đ2; 01 miếng ni lông trong suốt có kích thước 5,9cm x 8,4cm và 01 gói ni lông trong suốt kích thước 4,2cm x 01cm; 01 cái kéo bằng kim loại màu trắng dài 10cm; 02 ống hút nhựa màu trắng dài 9,5cm mỗi cái đều nhọn một đầu;

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu xanh, bên trong có sim số 0919414598 của Nguyễn Tài Đ;

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số 300.000đ tạm giữ của Nguyễn Tài Đ (số tiền này hiện đang tạm gửi tại Kho bạc Nhà nước huyện Núi Thành qua tài khoản số 3949.0.9042536.00000 của Công an huyện Núi Thành);

- Trả lại cho bị cáo H 01 điện thoại di động nhãn hiệu oppo màu trắng

- Giao chiếc xe máy nhãn hiệu Wave màu xanh không có biển kiểm soát, số máy 80060292, số khung 460292 cho Công an huyện Núi Thành giải quyết theo quy Đ của pháp luật;

(Toàn bộ vật chứng hiện đang lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Núi Thành)

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị H không phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ trong thời hạn 15 kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Quảng Nam;*
- *VKSND tỉnh Quảng Nam;*
- *VKSND huyện Núi Thành;*
- *THADS huyện Núi Thành;*
- *Công an huyện Núi Thành;*
- *Sở tư pháp tỉnh Quảng Nam;*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *Lưu hồ sơ, án văn.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Thị Hoàng Trà

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Phan Thị Thanh Dung Dương Minh Ngọc **Nguyễn Thị Hoàng Trà**